

Số: 49 /BC-GDDT

Quận 12, ngày 14 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**SƠ KẾT CÔNG TÁC GIÁO DỤC TIỂU HỌC HỌC KỲ I**  
**NĂM HỌC 2024-2025**

**I. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

**1. Quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2024 – 2025**

| Đơn vị  | Trường học                 |                          | Lớp học                 |                          | Học sinh               |                          | Ghi chú<br>(số lượng<br>tăng/giảm,<br>so với<br>HKI 2023<br>- 2024)  |
|---------|----------------------------|--------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|         | Số trường<br>(bao gồm NCL) | 2 buổi/ngày<br>(tỉ lệ %) | Số lớp<br>(bao gồm NCL) | 2 buổi/ngày<br>(tỉ lệ %) | Số HS<br>(bao gồm NCL) | 2 buổi/ngày<br>(tỉ lệ %) |                                                                      |
| Quận 12 | 33                         | 24<br>(72,7%)            | 1.159                   | 431<br>(37,2%)           | 48.000                 | 15.222<br>(31,7%)        | Số HS học 2 buổi/ngày tăng 277 học sinh so với HKI năm học 2023-2024 |

- Các trường thành lập mới: **không có**
- Các trường sát nhập (thông tin sát nhập, nếu có): **không có**

**2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên**

**2.1. Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên**

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên bậc tiểu học là 1.426 người, trong đó: cán bộ quản lý 68 người, giáo viên 1.358 người.
- Về trình độ chuyên môn:
  - + Cán bộ quản lý: 30 thạc sĩ, 38 đại học;
  - + Giáo viên: 01 trung cấp, 58 cao đẳng, 1.286 đại học, 13 thạc sĩ.
- \* Khó khăn: số lượng giáo viên còn thiếu cục bộ ở các môn tin học, mỹ thuật. Việc tuyển dụng chưa đáp ứng được nhu cầu của các trường do không có thí sinh đăng ký dự tuyển các môn tin học, mỹ thuật.
- Giải pháp đối với việc thiếu CBQL, GV: Hợp đồng giáo viên thỉnh giảng theo tiết, phân công giáo viên nhiều môn giảng dạy. Tiếp tục rà soát đội ngũ cán bộ, viên chức bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu để đào tạo

giáo viên dạy các môn học, nhất là các môn: Giáo dục nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất, Tin học và Công nghệ ở cấp tiểu học, để bảo đảm có đủ giáo viên phù hợp với môn học và các hoạt động giáo dục trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

## **2.2. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng GV để triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018**

### **a) Về công tác bồi dưỡng Module cho GV, CBQL**

- Thực hiện Kế hoạch số 4818/KH-SGDĐT ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024 - 2025, phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch số 1027/KH-GDĐT ngày 09/8/2024 bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và phổ thông năm học 2024 - 2025

- Số lượng tham gia: cấp tiểu học có: 1.414 người, trong đó: 70 CBQL, 1.344 GV

### **b) Về công tác bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa**

- Thực hiện Công văn số 3770/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa Ngoại ngữ 1 năm học 2024 - 2025, phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số 811/GDĐT-TH ngày 20/6//2024 về bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa Ngoại ngữ 1 năm học 2024 – 2025.

- Hình thức bồi dưỡng: Trực tuyến và trực tiếp từ ngày 05/7/2024 đến hết ngày 17/7/2024.

- Kết quả có 1.529/1.529 cán bộ quản lý và giáo viên tham dự.

## **3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và học liệu**

### **3.1. Cơ sở vật chất**

| Số lớp học | Số phòng học | Số phòng Tin học | Số máy tính |
|------------|--------------|------------------|-------------|
| 1137       | 828          | 62               | 2678        |

### **3.2. Trang thiết bị dạy học**

- 100% các trường tiểu học đảm bảo có đầy đủ thiết bị dạy học theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Phòng GD&ĐT thường xuyên kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học hiện có của các đơn vị để lập kế hoạch sửa chữa, thay thế, nâng cấp, mua sắm bổ sung những thiết bị dạy học cần thiết và đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy và học của các trường trên địa bàn quận. Tất cả các trường đều sử dụng song song thiết bị dạy học tối thiểu và sử dụng học liệu điện tử để phát huy hiệu quả sử dụng và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- 100% các trường giáo viên và học sinh các khối lớp đều có sách giáo khoa và vở bài tập để giảng dạy và học tập.



### **3.3. Về sách giáo khoa, tài liệu, xuất bản phẩm tham khảo**

- Tỷ lệ học sinh có sách giáo khoa trước khi vào năm học trên địa bàn: 100% học sinh các trường có đủ SGK khi đến lớp.

- Việc sử dụng xuất bản phẩm, tài liệu tham khảo<sup>1</sup>:

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo Hiệu trưởng kiểm tra, rà soát việc sử dụng tài liệu tham khảo cho các môn học trong nhà trường theo Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; chỉ đạo các tổ khối thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 2253/SGDĐT-VP ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT, ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT trong quá trình cung ứng SGK hỗ trợ phụ huynh học sinh. Từ đó, có định hướng việc lựa chọn, sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ, phần mềm,... phù hợp, đáp ứng định hướng phát triển năng lực theo định hướng CTGDPT 2018 của Bộ GDĐT đã được Sở GDĐT đánh giá chất lượng.

Các tổ chuyên môn thực hiện đúng chương trình, sử dụng tài liệu học tập hợp lý; thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo; có kế hoạch kiểm tra, giám sát chất lượng để đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình nhà trường.

### **3.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học**

Năm học 2024 – 2025, số trường thực hiện mô hình thư viện thân thiện là 24/24 trường tiểu học công lập. Số trường thực hiện mô hình thư viện thông minh: 02/24 (TH Võ Thị Sáu, TH Nguyễn Khuyến).

Việc thực hiện đánh giá công nhận danh hiệu thư viện: Thực hiện đánh giá thư viện theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, hầu hết không đạt tiêu chuẩn diện tích thư viện (do không tính diện tích thư viện mở).

Việc phát triển tài liệu điện tử còn nhiều hạn chế, hiện nay trên địa bàn quận có 03 thư viện (trường tiểu học Võ Thị Sáu, tiểu học Nguyễn Khuyến và trường THCS Nguyễn Chí Thanh) được đầu tư thư viện điện tử từ nguồn xã hội hóa giáo dục các thư viện còn lại chưa triển khai do hiện nay Thành phố chưa ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục và đào tạo, trong đó có quy định về thư viện thông minh.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học**

<sup>1</sup> Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.



Nhằm xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, thân thiện và công bằng đối với học sinh; từng bước kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông và các tai nạn thương tích khác đối với học sinh, công tác phòng, chống dịch bệnh; chủ động trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở giáo dục, không để dịch bệnh bùng phát trở lại, phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành văn bản:

- Công văn số 131/GDĐT-YT ngày 01/02/2024 về việc tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và các bệnh đường hô hấp.

- Công văn số 381/GDĐT-YT ngày 09/4/2024 về việc tăng cường công tác giám sát và phòng, chống bệnh sởi.

- Công văn số 441/GDĐT-YT ngày 16/4/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường giám sát và phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng và thủy đậu.

- Công văn số 824/GDĐT-YT ngày 24/6/2024 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn quận.

- Công văn số 923/GDĐT-YT ngày 15/7/2024 về việc triển khai Kế hoạch chủ động phòng, chống bệnh sởi năm 2024.

- Công văn số 1524/GDĐT-YT ngày 04/11/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch sởi cho học sinh trong các cấp học trên địa bàn quận.

- Công văn số 1529/GDĐT-YT ngày 04/11/2024 về việc mở rộng đối tượng tiêm vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa bàn Quận 12.

- Công văn số 1636/GDĐT-YT ngày 22/11/2024 về việc ra soát tiến độ triển khai tiêm vắc xin phòng, chống dịch sởi tại trường học trên địa bàn quận năm 2024.

- Công văn số 1701/GDĐT-YT ngày 06/12/2024 về việc tăng cường hoạt động phòng, chống dịch sởi, bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn quận.

- Kế hoạch số 789/KH-GDĐT ngày 14/6/2024 về việc xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh trong các cơ sở giáo dục” trên địa bàn Quận 12, năm học 2024 – 2025;

- Công văn số 1611/GDĐT-VP ngày 15/11/2024 về việc tăng cường công tác phòng tránh ứng phó và khắc phục sự cố hạ tầng kỹ thuật, tình trạng cây xanh ngã đổ trong mùa mưa bão năm 2024;

- Kế hoạch số 1427/KLT-GDĐT-VHTT ngày 21/10/2024 về triển khai chương trình phổ cập bơi an toàn và phòng, chống đuối nước cho học sinh năm học 2024 – 2025 và đến năm 2030;

*\* Kết quả thực hiện:*



- Thực hiện tốt công tác truyền thông đến công chức, viên chức cơ quan, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học sinh và phụ huynh; nắm bắt chính xác thông tin cần thiết, có kiến thức về các phòng ngừa để bảo vệ bản thân, gia đình, không chủ quan, lơ là, xây dựng môi trường học đường an toàn và không để dịch bệnh xâm nhập vào các cơ sở giáo dục.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện tốt góc truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng bệnh với nhiều hình thức như qua các buổi họp, trang Fanpage, trên website, group zalo của trường, lớp, facebook của nhà trường; bảng tin tuyên truyền, sinh hoạt dưới cờ, chia sẻ thông tin từ các nhóm Facebook, Fanpage, Zalo của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên và lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh.

- Phát huy hệ thống thông tin của các cổng thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông đến học sinh, cha mẹ học sinh biết đường lây truyền các bệnh truyền nhiễm và lợi ích của tiêm vắc xin phòng bệnh. Tuyên truyền trên hệ thống zalo, facebook,... phân phát tranh ảnh, poster tuyên thông phòng, chống dịch sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, thủy đậu,....

- 100% các trường đều thực hiện nghiêm túc và đúng yêu cầu công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo. Tình hình dịch bệnh được ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế phối hợp kiểm soát, thực hiện phòng, chống có hiệu quả.

- Các cơ sở giáo dục đều có quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh và phân công cụ thể từng thành viên trong Ban Chỉ đạo. Xây dựng kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch tại cơ quan, đơn vị. 100% công chức, viên chức, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động thực hiện bản cam kết phòng, chống dịch COVID-19.

- Nhà trường thường xuyên giám sát, theo dõi sĩ số học sinh hằng ngày, phát hiện sớm ca bệnh hoặc nghi ngờ, báo cáo ngay khi phát hiện có ca bệnh về phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế quận, Trạm y tế địa phương để xử lý. Học sinh bị bệnh được cách ly tại nhà và cho nghỉ học 07 ngày, không được tự ý đi học để tránh lây nhiễm. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là và không để dịch lan rộng.

- 100% các trường học thực hiện đạt yêu cầu các quy định đảm bảo an toàn trường học, phòng, chống tai nạn thương tích. Các trường đều thành lập Ban An toàn và Giáo dục an toàn trường học, có kế hoạch và triển khai công tác an toàn trường học, phòng, chống tai nạn thương tích đến tất cả giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện.

- Các trường xây dựng phương án cấp cứu, trang bị tủ thuốc, số điện thoại liên lạc khi cần thiết xử trí, khi có sự cố xảy ra như cháy nổ, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích ...

- 100% các trường không có xảy ra trường hợp tai nạn thương tích nghiêm trọng nào.



-100% các trường xây dựng phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo hành, xâm hại; phòng tránh trẻ bị thất lạc; phòng, chống cháy, nổ; ứng phó với dịch bệnh, thiên tai trong cơ sở giáo dục.

- 100% trường học trên địa bàn quận đã thực hiện đầy đủ hồ sơ và đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 ra Thông báo kết quả các cơ sở giáo dục đánh giá “Đạt” trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2023 - 2024 cho 415 cơ sở giáo dục.

- 100% các trường phối hợp với chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp giữa nhà trường, chính quyền và các tổ chức, đoàn thể trong công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh.

- 100% các trường tổ chức tập huấn giáo viên về nội dung, phương pháp giáo dục tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, chống đuối nước trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Phòng giáo dục kiểm tra, rà soát thường xuyên chất lượng cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của người học để khắc phục nguy cơ gây tai nạn thương tích cho học sinh.

- 100% các cơ sở giáo dục thường xuyên rà soát, kiểm tra chất lượng công trình, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện, nhà vệ sinh, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí, dụng cụ máy móc phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh trong cơ sở giáo dục, phát hiện và xử lý kịp thời các hạng mục bị xuống cấp, hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn đối với học sinh.

## **2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

### ***2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học***

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã duyệt kế hoạch giáo dục năm học của 33/33 trường tiểu học năm học 2024-2025.

- 100% các trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi Phòng Giáo dục và Đào tạo đã góp ý và thống nhất.

- Các trường cũng đã chủ động chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 xây dựng kế hoạch dạy học từng môn học phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường trên cơ sở giáo viên chủ động, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình, sách giáo khoa theo CTGDPT 2018.



- 100% các trường xây dựng thời khóa biểu khoa học, đảm bảo hợp lý tỷ lệ nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; phân bố hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày trong tuần phù hợp tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

## **2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

- Tỷ lệ 2 buổi/ngày: 15.222/ 48.000 học sinh đạt 31,7%.

- Giải pháp đối với các trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: Tùy điều kiện thực tế, các trường bố trí cho học sinh học trái buổi hoặc học ngày thứ Bảy để đảm bảo thực hiện các môn học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đề án nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế và các hoạt động giáo dục khác để phát triển toàn diện, theo nhu cầu của học sinh.

- Số trường có kế hoạch tổ chức bán trú: 24/33 trường có xây dựng kế hoạch bán trú.

- Số trường có tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: 33/33 trường tiểu học trên địa bàn quận đều có tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động sau giờ học chính khóa theo nhu cầu của học sinh.

## **3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học**

### **3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1**

#### **a) Tiếng Anh**

+ 100% các trường triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018. Sử dụng sách giáo khoa trong danh mục sách giáo khoa được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, thực hiện dạy môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo tính liên thông với môn tiếng Anh thực hiện bắt buộc ở lớp 3, lớp; thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

+ Tổ chức các tiết Tiếng Anh tăng cường gồm: 02 tiết/tuần Tiếng Anh với người nước ngoài; 2 tiết/tuần dạy Tiếng Anh thông qua Toán và Khoa học với phần mềm hỗ trợ ISMART; 02 tiết/tuần dạy Tiếng Anh với giáo viên Việt Nam.

- Đối với lớp 3, 4, 5: 100% các trường triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của đơn vị, với nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Thực hiện theo quy định của chương trình với thời lượng 140 tiết học/năm, tương đương 04 tiết/tuần. Đồng thời tổ chức dạy học tăng cường thời lượng học môn Ngoại ngữ 1 theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh trên cơ sở khả năng cung ứng của nhà trường hoặc bằng hình thức xã hội hóa và không gây quá tải cho học sinh.



- Chỉ đạo các trường khuyến khích HS tham gia các kì thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế của Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và Hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, flyers) và các hội thi tiếng Anh được tổ chức trong năm học. Kết quả:

+ Có 2.652 học sinh đã tham dự thi chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế .

- Đảm bảo các trường tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu của CTGDPT 2018 (tỉ lệ 100%).

**b) Ngoại ngữ khác:** Không có

### **3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học**

- Đối với lớp 1, 2:

Việc tổ chức dạy học môn Tin học cho khối lớp 1, 2 được thực hiện dưới dạng hoạt động trải nghiệm và làm quen với công nghệ. Các bài học tập trung vào phát triển tư duy logic, kỹ năng sử dụng các thiết bị công nghệ cơ bản và làm quen với các phần mềm học tập phù hợp với lứa tuổi.

- Đối với lớp 3, 4, 5: Tổ chức dạy học môn Tin học học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 bắt buộc với thời lượng 1 tiết/tuần. Các lớp được bố trí giáo viên chuyên môn phụ trách, sử dụng phòng máy tính với đầy đủ thiết bị.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số với các hình thức: Dạy học môn Tin học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; tích hợp GD-KNCDS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; dạy học tăng cường GD-KNCDS; Tổ chức câu lạc bộ GD-KNCDS.

- Kết quả: 100% các trường tiểu học đảm bảo tổ chức dạy học môn Tin học học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu của CTGDPT 2018.

### **4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

- Thực hiện theo văn bản số 5830/SGDDĐT-GDTH ngày 16/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025, phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản số 1270/GDDĐT-TH ngày 19/9/2024 về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của đơn vị, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Đối với lớp 4, lớp 5 cần chú trọng mạch nội dung giáo dục “Địa phương em”. Nội dung, thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí cấp tiểu học. Mạch nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”, tích hợp lồng ghép giáo dục truyền thống Chiến khu An Phú Đông – Vườn Cau đỏ, Lịch sử Đảng bộ Quận 12; về quá trình phát triển của con người,



vùng đất Quận 12 và thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo Tổ chuyên môn các trường thực hiện nghiên cứu chương trình, SGK, kế hoạch thời gian thực hiện Hoạt động trải nghiệm, các môn học, Giáo dục địa phương, linh hoạt sử dụng nội dung trong tài liệu để lồng ghép và tích hợp với hoạt động trải nghiệm (Sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt lớp, các hoạt động giáo dục và ngoại khóa) để lựa chọn các nội dung Giáo dục địa phương, thời điểm phù hợp để thực hiện tích hợp theo hướng dẫn tại PL2 của công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT; sử dụng tư liệu chính xác, phù hợp; vận dụng được các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng tích hợp, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh để phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; giúp học sinh có thêm cơ hội trải nghiệm và có thể vận dụng kiến thức đã học giải quyết một số vấn đề thực tiễn trong học tập và đời sống, phù hợp lứa tuổi.

- 100% các trường tổ chức dạy Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 bằng chuỗi các hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học; chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kỳ trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; phù hợp với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học của nhà trường.

## 5. Triển khai giáo dục STEM

- Về Bài học STEM:

Chỉ đạo các trường đẩy mạnh thực hiện mỗi tháng 01 chủ đề BÀI HỌC STEM đối với mỗi giáo viên, có ghi nhận và lưu lại các minh chứng cho việc thực hiện của giáo viên. Các nội dung tích hợp giáo dục STEM cần thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục, các kế hoạch bài dạy tích hợp cụ thể và biên bản sinh hoạt chuyên môn của tổ khối; Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện trên hệ thống LMS.

| Số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM |            |            |            |            | Tổng số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM |
|-----------------------------------------|------------|------------|------------|------------|----------------------------------------------|
| Lớp 1                                   | Lớp 2      | Lớp 3      | Lớp 4      | Lớp 5      |                                              |
| <b>632</b>                              | <b>721</b> | <b>792</b> | <b>789</b> | <b>780</b> | <b>3477</b>                                  |

- Về Hoạt động trải nghiệm STEM:



+ Các trường phối hợp với tổ chức với các đơn vị liên kết thực hiện tổ chức hoạt động giáo dục STEM ngay tại trường cho học sinh trên cơ sở sự đồng thuận của học sinh, phụ huynh.

+ Chỉ đạo 100% các trường thực hiện các góc triển lãm sản phẩm STEM tại các lớp học và góc trưng bày Giáo dục STEM tại khuôn viên nhà trường

- Về làm quen STEM nghiên cứu khoa học kỹ thuật:

+ Ngày 24/10/2024 Ủy ban nhân dân Quận 12 ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Tài năng công nghệ nhí Kul – Robo” cho sinh khối tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn Quận 12 năm học 2024-2025. Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với phòng Kinh tế tổ chức thành công cuộc thi với sự tham gia của 24 trường tiểu học công lập và 15 trường trung học cơ sở công lập.

+ Kết quả vòng chung kết có 14/24 trường tiểu học và 11/15 trường trung học cơ sở đạt các giải nhất, nhì, ba và giải sáng tạo.

## **6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

### **6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Học kỳ I năm học 2024-2025, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức, triển khai các chuyên đề, thao giảng:

| <b>TT</b> | <b>Tên chuyên đề, thao giảng</b>                                                                        | <b>Thời gian</b> | <b>Địa điểm</b>   | <b>Thành phần</b>                                        |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------|----------------------------------------------------------|
| 1         | Chuyên đề “Dạy đọc cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”                                   | 14/11/2024       | TH Thuận Kiều     | Đại diện CBQL, Tổ trưởng CM lớp 4, 5 các trường tiểu học |
| 2         | Chuyên đề “Dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 5 theo hướng phát triển năng lực học sinh” | 14/11/2024       | TH Thuận Kiều     | Đại diện CBQL, Tổ trưởng CM lớp 4, 5 các trường tiểu học |
| 3         | Chuyên đề “Dạy nói và nghe cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”                           | 17/01/2024       | TH Nguyễn Văn Thệ | Đại diện CBQL, Tổ trưởng CM lớp 4, 5 các trường tiểu học |



|    |                                                                                                       |            |                         |                                                                        |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 4  | Chuyên đề : “Dạy học lập trình cho học sinh lớp 1, 2”                                                 | 31/10/2024 | TH Nguyễn Thị Định      | MLCM, GV phụ trách dạy môn Tin học các trường tiểu học                 |
| 5  | Chuyên đề: “Dạy học môn Công nghệ lớp 5 theo hướng phát triển năng lực học sinh”                      | 15/11/2024 | TH Quới Xuân            | Đại diện CBQL, Tổ trưởng CM lớp 4, 5 các trường tiểu học               |
| 6  | Thao giảng: “Dạy học công nghệ theo hướng phát triển năng lực học sinh tích hợp sử dụng công nghệ Ai” | 15/11/2024 | TH Quới Xuân            | Đại diện CBQL, Tổ trưởng CM lớp 5 + 01 GV lớp 4, 5 các trường tiểu học |
| 7  | Thao giảng: “Dạy học môn Tin học lớp 5 theo hướng phát triển năng lực học sinh”                       | 31/10/2024 | TH Nguyễn Thị Định      | MLCM, GV phụ trách dạy môn Tin học các trường tiểu học                 |
| 8  | Thao giảng môn Tin học: “Dạy học môn Tin học lớp 5 theo hướng phát triển năng lực học sinh”           | 19/12/2024 | TH Nguyễn An Khương     | MLCM, GV phụ trách dạy môn Tin học các trường tiểu học                 |
| 9  | Thao giảng: “Bài động tác vươn thở và động tác tay lớp 3”                                             | 24/10/2024 | Trưởng TH Nguyễn Khuyến | MLCM, GV phụ trách dạy thể dục thể chất các trường tiểu học.           |
| 10 | Chuyên đề: “Ứng dụng công nghệ AI vào soạn bài giảng và đề kiểm tra môn Tiếng Anh bậc TH”             | 12/09/2024 | TH Nguyễn Trãi          | Đại diện CBQL, giáo viên tiếng Anh các trường tiểu học                 |



|    |                                                                                            |            |                  |                                                        |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|--------------------------------------------------------|
| 11 | Chuyên đề “Dạy học tiếng Anh lớp 5 theo chương trình GDPT 2018”                            | 08/11/2024 | TH Võ Văn Tần    | Đại diện CBQL, giáo viên tiếng Anh các trường tiểu học |
| 12 | Chuyên đề dạy Toán và Khoa học bằng Tiếng Anh lớp 5 theo chương trình GDPT 2018.           | 12/12/2024 | TH Nguyễn Khuyến | Đại diện CBQL, giáo viên tiếng Anh các trường tiểu học |
| 13 | Chuyên đề “Dạy học tiếng Anh lớp 5 theo chương trình GDPT 2018” theo phương pháp Kể chuyện | 10/01/2025 | TH Quang Trung   | Đại diện CBQL, giáo viên tiếng Anh các trường tiểu học |

## 6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

\* Việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định<sup>2</sup>:

- Chỉ đạo các trường thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

\* Việc thực hiện kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 và cuối học kỳ 1:

- Thực hiện đánh giá thường xuyên và định kì môn học theo quy định; khuyến khích giáo viên bổ sung câu hỏi, bài tập mức độ 3 trong các bài dạy để phát triển năng lực của học sinh; có kế hoạch triển lãm, giới thiệu sản phẩm học tập của học sinh.

- Tăng cường việc *đánh giá thường xuyên* (lời nói, nhận xét tập vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học; bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, thực hiện khen thưởng học sinh đúng quy định.

<sup>2</sup> Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.



- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện ra đề kiểm tra định kì theo các văn bản hướng dẫn. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề cho cả năm học, từ đó xác định những kiến thức, kĩ năng cần đánh giá ở mỗi kì kiểm tra, đảm bảo các mức độ theo quy định trước khi làm đề kiểm tra. Trong đó, nội dung ma trận vừa đảm bảo chuẩn kiến thức kĩ năng theo quy định, vừa có nội dung phát triển năng lực học tập của học sinh ở các câu vận dụng và vận dụng phản hồi. Ma trận đề đảm bảo tốt việc phân hóa đối tượng học sinh.

- 100% các trường thực hiện lịch kiểm tra theo đúng lịch dạy học của phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng đề, thiết kế câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng được học; hình thức câu hỏi đa dạng, tính bảo mật cao, khâu in và bảo mật đề kiểm tra đúng quy định.

- Các trường tổ chức kiểm tra định kỳ học kì I nghiêm túc, đúng tiến độ, nhẹ nhàng, đánh giá kết quả học tập của học sinh chặt chẽ đảm bảo khách quan, không căng thẳng, có chất lượng.

\* Công tác tổ chức đánh giá đề kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo Hiệu trưởng các đơn vị tăng cường tổ chức nhận xét đề từng môn học và rút kinh nghiệm việc ra đề kiểm tra định kì của các tổ khối chuyên môn và gửi báo cáo về Phòng GD&ĐT sau kì kiểm tra.

**7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục. xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

**7.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục**

Kết quả đạt được:

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 8.023/8023, đạt tỷ lệ 100%.
- Tỷ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi: 40.818/40.818, đạt tỷ lệ 100%.
- Tỷ lệ trẻ 11 tuổi HTCTTH: 8.035/8.237, đạt tỷ lệ 97,55%.

**7.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

| Số trường đạt chuẩn quốc gia |          | Số trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục |          |          |          |
|------------------------------|----------|---------------------------------------------|----------|----------|----------|
| Mức độ 1                     | Mức độ 2 | Cấp độ 1                                    | Cấp độ 2 | Cấp độ 3 | Cấp độ 4 |
| 01                           | 01       | 21                                          | 01       | 01       | 0        |

Đăng kí đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 năm học 2024-2025 tại 03 trường: TH Phạm Văn Chiêu, TH Hà Huy Giáp, TH Nam Việt; 01 trường chuẩn quốc gia: TH Nguyễn Khuyển.



- Nguyên nhân số trường đạt chuẩn quốc gia tăng/giảm:

+ Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia HK1 năm học 2024-2025 của Quận 12 vẫn chưa đạt so với chỉ tiêu của thành phố ở cấp tiểu học (10%). Nguyên nhân do áp lực tăng dân số cơ học, số trường và số phòng học chưa đủ để đảm bảo theo các tiêu chí về trường chuẩn quốc gia.

- Giải pháp:

+ Trong năm học 2024-2025, mặc dù còn nhiều khó khăn về điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất do tốc độ tăng dân số cơ học quá nhanh trên địa bàn Quận 12 nhưng ngành Giáo dục và Đào tạo quận đã tích cực, chủ động đề ra các biện pháp nhằm duy trì và tăng số lượng trường chuẩn quốc gia trên địa bàn quận, cụ thể:

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về xây dựng trường chuẩn quốc gia thông qua việc tổ chức các hội nghị, tập huấn, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng trường chuẩn quốc gia. Các cơ sở giáo dục cũng đã tích cực tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh về nội dung này.

+ Trên cơ sở rà soát các điều kiện, tiêu chí, yêu cầu về trường chuẩn quốc gia, phòng Giáo dục và Đào tạo lập kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia theo lộ trình 5 năm và từng năm học, tích cực tham mưu ủy ban nhân dân quận quan tâm, đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại đối với các trường xây dựng chuẩn quốc gia.

+ Tập trung nâng cao chất lượng giảng dạy. Bên cạnh việc tích cực tham mưu đầu tư về trường lớp, cơ sở vật chất, phòng Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học, phù hợp với các tiêu chí, yêu cầu về trường chuẩn quốc gia, có thể kể ra như tăng cường công tác đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên; tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo, buổi tập huấn và chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn giữa các chuyên gia với CBQL và giáo viên. Ngoài ra, tích cực chỉ đạo CBQL, giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

+ Giao quyền chủ động cho Hiệu trưởng trong công tác quản lý và điều hành nhằm phát huy năng lực Hiệu trưởng một cách hiệu quả. Hiệu trưởng có trách nhiệm xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển nhà trường đạt các tiêu chí về trường chuẩn quốc gia bằng các giải pháp pháp quản lý chất lượng, quản lý tài chính, đội ngũ, xây dựng chương trình học, và thiết lập các quy định và chính sách trong nhà trường.

## **8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em lang thang, cơ nhỡ**

### **8.1. Đối với trẻ khuyết tật**

- Quận 12 có 01 trường Chuyên biệt Ánh Dương với tổng số 215 học sinh, 27 giáo viên và 02 CBQL.



- Đảm bảo học sinh khuyết tật học hoà nhập được giảng dạy và chăm sóc tốt, các trường có học sinh khuyết tật học hoà nhập giáo viên chủ nhiệm có xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân mỗi học sinh; tạo điều kiện để học sinh được học tập bình đẳng và hoà nhập cộng đồng; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ giáo viên về vấn đề giáo dục hoà nhập, tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hoà nhập và yêu cuộc sống; chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật.

- Công tác bồi dưỡng giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hoà nhập: Giáo viên tham gia đầy đủ các chuyên đề tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Bên cạnh đó, cán bộ quản lý nhà trường cũng thường xuyên trao đổi, hướng dẫn các nội dung có liên quan đến công tác giảng dạy, giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hoà nhập để nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên.

- Kết quả thực hiện: HK1 năm học 2024-2025 trường Chuyên biệt Ánh Dương có 03 giáo viên được công nhận trong hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận.

## 8.2. Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ

**Không có**

## 9. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

- Việc thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép (nếu có): **không có**

## 10. Việc thực hiện lớp học mở

**+ Số tiết thực hiện Lớp học mở**

| Số tiết thực hiện mô hình Lớp học mở |           |           |           |           | TỔNG       |
|--------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|------------|
| Lớp 1                                | Lớp 2     | Lớp 3     | Lớp 4     | Lớp 5     |            |
| <b>30</b>                            | <b>28</b> | <b>24</b> | <b>28</b> | <b>38</b> | <b>148</b> |

**+ Số tiết thực hiện Open House**

| Số tiết Open House (tiếng Anh) |           |          |          |           | TỔNG      |
|--------------------------------|-----------|----------|----------|-----------|-----------|
| Lớp 1                          | Lớp 2     | Lớp 3    | Lớp 4    | Lớp 5     |           |
| <b>15</b>                      | <b>12</b> | <b>3</b> | <b>7</b> | <b>17</b> | <b>54</b> |



### III. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

#### 1. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

##### *1.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã quán triệt, xây dựng và tổ chức thực hiện theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn:

- Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT về Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 8404/QĐ-UBND-GDĐT ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 12 Quyết định về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 12 giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 395/KH-GDĐT ngày 10/4/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Chương trình “Chuyển đổi số của Quận 12 và Đề án “Đô thị thông minh” trong các cơ sở giáo dục;

- Kế hoạch số 593/ KH-GDĐT ngày 04/5/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trong Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

- Kế hoạch số 859/ KH-GDĐT ngày 03/7/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch triển khai các mô hình tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số trong Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

- Báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

- Thực hiện Kế hoạch số 6383/KH-UBND-GDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời trên địa bàn Quận 12 giai đoạn 2021 - 2030” năm 2023 đến năm 2025, Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 12 đã xây dựng thư viện thông minh tại Trường Tiểu học Võ Thị Sáu từ năm 2022 và dự kiến đến năm 2025, nhân rộng xây dựng thư viện số tại tất cả các trường học. Ngoài ra, thư viện Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến, Tiểu học Nguyễn An Khương bằng nguồn xã hội hóa bước đầu hoàn thành xây dựng thư viện điện tử với những kết quả khích lệ.



- Chỉ đạo các trường thí điểm thực hiện mô hình thư viện thông minh tạo điều kiện để nhân viên phụ trách thư viện học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ phù hợp với việc vận hành thư viện số. Bên cạnh đó, chỉ đạo các trường xây dựng cấu trúc thư viện số với không gian số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tự động hóa thư viện.

### **1.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy**

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành kế hoạch số 309/KH-TH ngày 21/3/2024 về triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh tiểu học từ năm học 2023-2024 đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.

- Chỉ đạo các trường xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện giáo dục kỹ năng Công dân số theo Công văn số 5426/SGDĐT-GDĐT ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1235/GDĐT-TH ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện Giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp Tiểu học.

- Các trường có thể chọn thực hiện theo các hình thức tổ chức phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình GDPT2018 như: Dạy học môn Tin học thực hiện Chương trình GDPT 2018; Giáo dục kỹ năng công dân số tích hợp trong dạy học các môn học ở tiểu học; Dạy học tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số; Tổ chức câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số theo hướng dẫn tại Công văn số 1235/GDĐT-TH ngày 13/9/2024 của Phòng GD&ĐT.

### **1.3 Triển khai học bạ số**

- Thực hiện Kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch số 813/KH-GDĐT ngày 21/6/2024 về triển khai thí điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 12.

- Năm học 2024-2025 các trường trên địa bàn quận đã thực hiện chữ ký số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tại đơn vị. Các trường thực hiện tốt nhập liệu trên Cơ sở dữ liệu đầy đủ thông tin, đúng theo mẫu.

- 100% các giáo viên được tập huấn, được truyền thông, giới thiệu nắm bắt về tầm ý nghĩa, quan trọng của việc triển khai Học bạ số.

- 100% các trường thành lập Ban Quản trị Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số gồm các cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ năng lực quản trị và sử dụng phần mềm học bạ số.

- Các trường học thường xuyên cho kiểm tra hệ thống mạng nâng cấp hệ thống đường truyền Internet đảm bảo ổn định.

- Cán bộ phụ trách cơ sở dữ liệu của nhà trường luôn đề cao việc bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn, toàn vẹn dữ liệu của cơ sở dữ liệu Học bạ số; khả năng đáp ứng về thời hạn, giải pháp, chi phí lưu giữ Học bạ số trong quá trình thực hiện.

## **2. Triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định**



- 100% Hiệu trưởng các trường tiểu học xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ; phát huy tốt quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- 100% cán bộ quản lý các trường đổi mới thái độ, phong cách nhẹ nhàng, thân thiện trong công tác quản lý trường học và trong khi dự giờ thăm lớp để giúp giáo viên mạnh dạn trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- 100% các trường giảng dạy đúng chương trình, tăng cường công tác đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nghiên cứu, trao đổi, nhận xét, đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 đối với các lớp. Tiếp tục lồng ghép *Học thông qua Chơi* trong tổ chức hoạt động dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục. 100% các trường tổ chức kiểm tra định kỳ học kỳ nghiêm túc, nhẹ nhàng, đánh giá kết quả học tập của học sinh chặt chẽ đảm bảo khách quan, không căng thẳng nhưng thật sự có chất lượng.

- 100 % các trường thực hiện mô hình *Lớp học mở* sâu rộng và thực chất, huy động sự tham gia và đồng tình của phụ huynh học sinh.

- Giáo viên chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, cập nhật các nội dung giáo dục hiện đại, yếu tố thời sự; chú trọng kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức được lĩnh hội của học sinh để phát huy tối đa năng lực của các em. Tăng cường hình thức tặng *Thư khen* cho học sinh.

#### **IV. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG**

##### **1. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học**

Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” đã được Bộ trưởng phát động trong toàn ngành.” và phong trào thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

Căn cứ các tiêu chí thi đua của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường chủ động xây dựng danh mục cụ thể các tiêu chí thi đua đổi mới, sáng tạo trong dạy và học của cơ quan, đơn vị. Các tiêu chí thi đua phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, gắn với việc hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và các vấn đề về giáo dục được cơ quan, đơn vị, địa phương và cả xã hội quan tâm.

Trong các buổi họp giao ban Hiệu trưởng hàng tháng, phòng Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, tuyên dương và nhân rộng điển hình tiên tiến; chủ động giới thiệu bài viết, hình ảnh minh họa, sản phẩm, minh chứng của các gương điển hình tiên tiến đi đầu trong đổi mới, sáng tạo đến các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương để tuyên truyền, nhân rộng, tạo ra sự lan tỏa trong phạm vi toàn quận.



## **2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông**

Các trường tiểu học đều chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác truyền thông tại đơn vị ngay từ đầu năm học nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận và phát huy sự đóng góp của xã hội trong việc xây dựng, ban hành và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nghị quyết đại hội Đảng các cấp.

Bên cạnh đó, chủ động trong công tác truyền thông về các hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo, của nhà trường; thông tin, giải thích kịp thời về các hoạt động, chỉ đạo điều hành, chủ trương, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và toàn xã hội; kịp thời ngăn chặn, giải quyết, xử lý và công khai kết quả xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo gây bức xúc trong dư luận.

Định kì hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, các nhà trường giới thiệu và tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; những giải pháp đột phá, những cách làm linh hoạt, sáng tạo của giáo viên, của các trường học trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục.

## **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả đạt được**

- Tất cả các trường tiểu học thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học. Bảo đảm thực hiện xuyên suốt, đúng theo tinh thần của các văn bản chỉ đạo chuyên môn từ Bộ - Sở - Phòng đến nhà trường.

- 100% Hiệu trưởng các trường tiểu học xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ; phát huy tốt quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục tại các trường tiểu học luôn thể hiện tinh thần vượt khó, cầu thị, đoàn kết và trách nhiệm cao trong công tác; luôn tích cực đổi mới, sáng tạo nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- 100% các trường tiểu học đảm bảo đúng, đủ cơ cấu số phòng học, lớp học, các trang thiết bị, sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo phục vụ tốt cho chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp.



- 100% các trường đảm bảo phân công đúng số lượng giáo viên dạy nhiều môn, giáo viên dạy bộ môn giảng dạy ở các khối lớp. Giáo viên đạt trình độ đào tạo, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn sử dụng SGK đáp ứng yêu cầu giảng dạy CT GDPT 2018.

- Mặc dù còn khó khăn sĩ số học sinh/lớp và điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhưng các đơn vị đã chủ động thực hiện đúng lộ trình, phương án tổ chức dạy học đáp ứng được theo chương trình GDPT 2018 đối với các lớp; tập trung chủ yếu vào biện pháp dạy học trên 5 buổi/tuần.

- Các cụm chuyên môn và các trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề các môn học ở các khối lớp theo CTGDPT 2018 để giáo viên hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, nâng cao hiệu quả dạy và học các môn học trong nhà trường, ưu tiên thực hiện các chuyên đề ở khối 5.

- Các trường tích cực triển khai các hoạt động hội thi trên internet như Đấu trường Toán học VioEdu, Violympic, IOE, Trạng nguyên Tiếng Việt, ...với số lượng học sinh tham gia đông.

- Triển khai các hoạt động giáo dục STEM theo đúng hướng dẫn, một số trường phối hợp với các công ty liên kết tổ chức giảng dạy STEM với thời lượng 01 tiết/tuần trên cơ sở sự đồng thuận của 100% phụ huynh học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập, trải nghiệm stem, góp phần nâng cao năng lực cá nhân và hiệu quả giáo dục. Thực hiện góc STEAM trong các lớp. một số trường trưng bày tại khu vực sảnh chính của trường để học sinh có thêm góc trải nghiệm, khám phá, sáng tạo.

- Tổ chức thành công Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tiểu học năm học 2024-2025. Kết quả có 293 giáo viên được công nhận; 69 giáo viên và 10 tập thể được biểu dương.

- Phối hợp tổ chức thành công Cuộc thi “Tài năng công nghệ nhí Kul – Robo” cho sinh khối tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn Quận 12 năm học 2024-2025 với sự tham gia của của 24 trường tiểu học công lập và 15 trường trung học cơ sở công lập.

- Hoạt động tiết học mở, lớp học mở được các trường tiếp tục đẩy mạnh thực hiện trong Học kỳ 1 năm học 2024-2025. Trong đó:

+ Lớp học mở (Open house): 54 tiết

+ Lớp học mở (các môn học và hoạt động giáo dục): 148 tiết

## **2. Một số hạn chế, khó khăn**

- Quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp luôn được quan tâm đầu tư xây dựng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn quận, do các dự án xây dựng trường học gặp khó khăn, dân số tăng nhanh cơ học. Sĩ số bình quân học sinh/ lớp tại các khối lớp các trường công lập còn cao (bình quân 44,4 học sinh/lớp) và số học sinh học 2 buổi/ngày thấp (toàn cấp đạt 30%, trong đó công lập đạt 27,1%), ảnh hưởng việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

- Còn một số giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.

## **3. Nguyên nhân – giải pháp**



- Tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân quận đẩy nhanh tốc độ xây dựng trường lớp và tham mưu các giải pháp thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, phát triển hệ thống trường học ngoài công lập trong thời gian sắp tới.

- Tham mưu các chế độ chính sách để động viên các giáo viên chưa đạt chuẩn (chủ yếu là các giáo viên lớn tuổi) theo học các lớp nâng cao trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.

#### **IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐẾN KHI KẾT THÚC NĂM HỌC**

##### **1. Công tác chính trị, tư tưởng**

Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, các Đề án, Dự án, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo khác của Sở Giáo dục và Đào tạo, Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng ngành Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, văn hóa ứng xử.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình-nhà trường-xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện; triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý, công tác xã hội, tư vấn, phân luồng hướng nghiệp.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quán triệt, giáo dục, nâng cao nhận thức cho học sinh về kiến thức pháp luật, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác đổi mới giáo dục và đào tạo; các kỹ năng về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý; chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề về truyền thông liên quan đến lĩnh vực giáo dục chính trị và công tác học sinh.

Tăng cường hiệu quả tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực và hỗ trợ, tạo điều kiện cho đội ngũ những người thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên, Trợ lý thanh niên, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội, công tác tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp, ...

Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo chương trình do các cấp ủy Đảng, chính quyền và địa phương tổ chức.

Hướng dẫn các trường học xây dựng, phát triển xây dựng mô hình Trường học hạnh phúc. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được yêu thương, tôn trọng, an toàn, chia sẻ và thấu hiểu.

##### **2. Công tác chuyên môn**



Tổ chức Hội thi “Sử ca học đường” vào tháng 3 năm 2025.

Tổ chức Hội thi “Em viết đúng, viết đẹp” cấp quận vào tháng 4 năm 2025.

Chuẩn bị đón đoàn đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục tại 04 trường TH Phạm Văn Chiêu, TH Hà Huy Giáp, TH Nguyễn Khuyến, TH Nam Việt.

Tổ chức và tham gia Tham gia Hội thi cấp Thành phố - Hội thi Tài năng Tin học cấp Tiểu học lần X năm học 2024 – 2025.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch của quận, kế hoạch của Cụm chuyên môn thành phố và tham gia các chuyên đề cấp thành phố và tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.

Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra định kì tại các trường tiểu học, bàn giao chất lượng học sinh cuối năm học.

Hỗ trợ các trường tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số theo kế hoạch chung của ngành.

Rà soát tình hình trường, lớp, học sinh để tham mưu kế hoạch tuyển sinh đầu cấp năm học 2025-2026; rà soát các điều kiện để các trường đăng kí đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2025-2026.

#### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Không có

Trên đây là Báo cáo Sơ kết HKI công tác giáo dục Tiểu học HKI năm học 2024-2025 Cấp Tiểu học. Đề nghị Hiệu trưởng các trường rút kinh nghiệm nhằm tiếp tục thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Giáo dục Tiểu học – Sở GD&ĐT;
- Ban LĐ, Tổ PT;
- Các trường tiểu học, trường CBAD;
- Lưu :VT,TH.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Vĩnh Bảo Châu**



## PHỤ LỤC 1



**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHUYÊN MÔN ĐÃ BAN HÀNH  
CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024 – 2025**

| STT | Số phát hành    | Ngày phát hành | Tên loại và trích yếu nội dung                                                                                                                                                                      |
|-----|-----------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 813/KH-GDĐT     | 21/6/2024      | Kế hoạch về triển khai thi điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 12                                                                                                                         |
| 2   | 979/KH-GDĐT     | 31/7/2024      | Kiểm tra điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học Năm học 2024 - 2025                                                                                          |
| 3   | 1027/KH-GDĐT    | 09/8/2024      | Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và phổ thông năm học 2024-2025                                                                                                |
| 4   | 1115/GDĐT       | 26/8/2024      | Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025                                                                                                                                    |
| 5   | 1138/KH-GDĐT    | 29/8/2024      | Kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2024-2025                                                                                                                                                        |
| 6   | 1115/BC-GDĐT-TH | 04/9/2024      | Báo cáo Công tác kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học năm học 2024 – 2025 tại trường Tiểu học                                          |
| 7   | 146/QĐ-GDĐT     | 05/9/2024      | Quyết định về việc ban hành Quy chế Quản lý, vận hành và khai sử dụng Hệ thống quản lý thiết bị dạy học ngành Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 12 |
| 8   | 1187/GDĐT-TH    | 06/9/2024      | Hướng dẫn một số hoạt động đầu năm chuẩn bị vào năm học mới 2024-2025 cấp tiểu học                                                                                                                  |
| 9   | 147/QĐ-GDĐT     | 06/9/2024      | QĐ về việc thiết lập mạng lưới chuyên môn cấp Tiểu học                                                                                                                                              |
| 10  | 1235/GDPT-TH    | 13/9/2024      | V/v hướng dẫn triển khai thực hiện Giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp Tiểu học                                                                                                                      |
| 11  | 1270/GDĐT-TH    | 19/9/2024      | V/v hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024-2025                                                                                                                                             |
| 12  | 1293/GDĐT       | 23/9/2024      | V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình nhà trường tại các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn quận 12 từ năm học 2024-2025                                                         |



|    |                 |            |                                                                                                                                                                                                                     |
|----|-----------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13 | 1332/KH-GDDT    | 30/9/2024  | Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2024-2025                                                                                                                                                    |
| 14 | 1351/KH-GDDT-PT | 01/10/2024 | Kế hoạch hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận năm học 2024-2025                                                                                                                                                |
| 15 | 153/QĐ-GDDT     | 01/10/2024 | Quyết định thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp quận, năm học 2024-2025                                                                                                    |
| 16 | 1390/GDDT       | 08/10/2024 | V/v triển khai kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng thực hiện chương trình chuyển đổi số (giai đoạn 1)                                                                                                      |
| 17 | 1405/KH-GDDT    | 14/10/2024 | Kế hoạch Truyền thông về xây dựng trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 12 năm học 2024-2025                                                                                              |
| 18 | 1700/GDDT-TH    | 06/12/2024 | V/v thông báo tổ chức phòng thi trình bày biện pháp nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp Hội thi GVCN lớp giỏi cấp Tiểu học năm học 2024-2025                                                                 |
| 19 | 1766/GDDT-TH    | 18/12/2024 | V/v hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kì 1, cấp tiểu học năm học 2024 - 2025                                                                                                                     |
| 20 | 1773/GDDT-TH    | 20/12/2024 | V/v phân công giám sát tổ chức kiểm tra đánh giá cuối học kỳ 1 năm học 2024-2025 cấp tiểu học                                                                                                                       |
| 21 | 10/QĐ-GDDT      | 08/01/2025 | Quyết định Về việc công nhận danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp quận cấp tiểu học và biểu dương tập thể cá nhân đạt thành tích Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp quận cấp tiểu học năm học 2024-2025 |